

Bản án số: 239/2018/HS-ST

Ngày: 11-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Tiến Thành

2. Ông Nguyễn Đức Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Công Thoại – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trương Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự thụ lý 332/2018/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 278/2018/QĐXX-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 đối với:

Bị cáo Nguyễn Thanh H, sinh năm 1989 tại tỉnh K; nơi đăng ký hộ khẩu: đường T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L (chết) và bà Nguyễn Thị L1 (chết); tiền sự: không; về tiền án có 02 tiền án, cụ thể:

- Ngày 05/5/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 93/2010/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2010.

- Ngày 26/3/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 62/2015/HSST và tổng hợp với phần hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cùng về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 35/2015/HSST ngày 12/02/2015. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 17/4/2017.

Về nhân thân:

- Ngày 03/08/2006, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang ra Quyết định số 2789/QĐ - CT - UBND áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, thời hạn là 24 tháng.

- Ngày 20/3/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang ra Quyết định số 1940/QĐ - CT - UBND áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, thời hạn là 12 tháng.

- *Bị hại:* Anh Cao Minh B, sinh năm 1985; nơi cư trú: đường G, phường S, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thủy Nh, sinh năm 1996; nơi cư trú: đường N, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Anh Phạm Đình Ph, sinh năm 1982; nơi cư trú: 01 đường D, phường S, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài mua ma túy sử dụng, khoảng 19 giờ 00 ngày 24/3/2018 Nguyễn Thanh H mang theo đoạn phá khóa đi tìm cơ hội trộm cắp xe máy. Khi đến trước nhà tại đường G, phường S, thành phố N, H phát hiện chiếc xe Sirius, màu trắng – đen, biển số 79N1 – xxxx của anh Cao Minh B đang dựng trước nhà nhưng không có người trông coi, nên nảy sinh ý định lấy trộm xe máy trên. H đi đến dùng đoạn phá ổ khóa, rồi nổ máy điều khiển xe biển số 79N1 – xxxx chạy về nhà tại đường N, phường S, thành phố N. Khi chạy về nhà gặp Nguyễn Thủy Nh là bạn gái của H, H sử dụng xe máy vừa trộm cắp và rủ Nguyễn Thủy Nh đi chơi và tìm mua ma túy. Sau khi phát hiện bị mất xe, anh Cao Minh B kiểm tra hệ thống định vị theo dõi xe máy và phát hiện đối tượng đang sử dụng xe máy của mình, nên đến công an phường S, thành phố N trình báo, phối hợp truy bắt đối tượng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, tại khu vực trước nhà số đường T, phường S, anh B và tổ công tác thuộc công an phường S phát hiện Nguyễn Thủy Nh đang trông, giữ xe mà H vừa trộm cắp được, nên mời về cơ quan làm việc.

Tại cơ quan công an Nguyễn Thủy Nh khai nơi Nguyễn Thanh H đang cư trú là tại nhà ở đường T, phường S, thành phố N. Công an đã kiểm tra hành chính và bắt giữ Nguyễn Thanh H. Quá trình điều tra H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 110/HĐĐG ngày 27/3/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Nha Trang xác định: Chiếc xe máy hiệu Sirius, màu trắng - đen, biển số 79N1 - xxxx, chất lượng 44%, có giá trị là 6.6880.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 220/CT - VKS - NT ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015. Sau khi Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung, thì ngày 01 tháng 10 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang ban hành Công văn số 133/CV - VKS - HS vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H mức án từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về phần dân sự, bị hại không yêu cầu nên không xét. Về án phí và quyền kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên theo quy định.

Đối với chị Nguyễn Thủy Nh, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát cho rằng không có căn cứ chứng minh chị Nh đi bán tài sản trộm cắp cùng bị cáo, nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh H đã thừa nhận các hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị hại, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh H khai nhận: Do cần tiền để tiêu xài cá nhân, nên vào lúc 19 giờ ngày 24/3/2018 khi phát hiện chiếc xe Sirius, màu trắng - đen, biển số 79N1 – xxxx của anh Cao Minh B đang dựng trước nhà ở đường G, phường S, thành phố N, H đã dùng đoạn phá khóa và lấy trộm chiếc xe của anh B, tài sản trộm cắp có giá trị 6.680.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại

phiên tòa có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 2240/CT-VKS - NT ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt tăng nặng đối với bị cáo Nguyễn Thanh H được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 05/5/2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 93/2010/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2010. Sau khi ra tù và trong thời gian chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản, nên ngày 12/02/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 35/2015/HSST và ngày 26/3/2015 bị cáo lại tiếp tục bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 62/2015/HSST. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 35/2015/HSST buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tại các bản án hình sự sơ thẩm này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự 1999. Ngày 17/4/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của bản án hình sự sơ thẩm số 62/2015/HSST ngày 26/3/2015 và đang trong thời gian chưa được xóa án tích, thì ngày 24/3/2018 bị cáo lại tiếp tục thực hiện tội phạm trộm cắp tài sản. Như vậy, bị cáo đã “tái phạm” và chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự 2015 và tình tiết “tái phạm nguy hiểm” được quy định là tình tiết định khung hình phạt tăng nặng quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản. Đáng lẽ, sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo phải tu chí làm người lương thiện, lao động chân chính để nuôi sống bản thân, nhưng bị cáo tiếp tục sử dụng ma túy và lại tiếp tục thực hiện tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm minh, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản phạm tội đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

[5] Về người làm chứng Nguyễn Thủy Nh:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H khai nhận Nguyễn Thủy Nh không biết việc bị cáo trộm cắp xe máy và Nh không biết việc bị cáo đưa xe máy đi tiêu thụ. Tuy nhiên, các lời khai có trong hồ sơ thể hiện Nguyễn Thủy Nh (sống như vợ chồng với Nguyễn Thanh H) biết Nguyễn Thanh H đi trộm cắp tài sản, sau khi H trộm cắp được tài sản là xe máy hiệu Sirius mang biển số 79N1 – xxxx đưa về nhà và nói cho Nh biết, sau đó H rủ Nh cùng đi với H sang khu vực Đồng Đé để cầm thế chấp xe máy mà H vừa trộm cắp được. Nh biết là xe do H trộm cắp được nhưng vẫn đồng ý đi thế chấp xe cùng với H (BL 12, 42, 45, 46, 47, 48, 69, 70, 73, 74, 79, 80). Sau khi thụ lý vụ án, nhận thấy hành vi của Nguyễn Thủy Nh có dấu hiệu cấu thành tội phạm, Tòa án đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát điều tra làm rõ về hành vi của Nguyễn Thủy Nh. Tuy nhiên, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Để tránh bỏ lọt tội phạm, Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan điều tra, Viện kiểm sát tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Nguyễn Thủy Nh để có cơ sở xem xét xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Cao Văn B đã nhận tại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 đoạn phá khóa hình chữ T bằng kim loại màu trắng mài nhọn một đầu; một thanh kim loại màu trắng mài nhọn một đầu, đây là công cụ phạm tội, xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại Nokia IMEI: 355760/06/613510/4, CODE: 059W2G9 màu đen, là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H **03** (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Cao Văn B đã nhận tại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn phá khóa hình chữ T bằng kim loại màu trắng mài nhọn một đầu; một thanh kim loại màu trắng mài nhọn một đầu.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia IMEI: 355760/06/613510/4, CODE: 059W2G9 màu đen.

- *Số vật chứng tịch thu tiêu hủy, trả lại cho bị cáo theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 8 năm 2018 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang với Công an thành phố N.*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục THADS. TP. N;
- Lưu án văn, VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng